

MỘT SỐ BIỆN PHÁP TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG VỐN TRONG NƯỚC CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

PTS. HOÀNG THỊ CHÍNH

Trong bước chuyển tiếp sang giai đoạn công nghiệp hóa, ở nước ta, nông nghiệp vẫn giữ một vị trí rất quan trọng. Hiện tại nông nghiệp cung cấp 40% tổng sản phẩm xã hội và 50% thu nhập quốc dân. Mặc dù vậy, năng suất lao động trong nông nghiệp còn thấp, một bộ phận đáng kể nông dân đời sống còn nghèo, không có khả năng tích lũy. Để nâng cao hiệu quả sản xuất, thực hiện chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, một trong những vấn đề cần được giải quyết một cách toàn diện hơn, đầy đủ hơn, đó là huy động và sử dụng vốn trong nông nghiệp.

Theo tính toán của các chuyên gia kinh tế, để nông nghiệp phát triển được tốt từ việc khai hoang phủ xanh đất trống đến mở rộng các ngành nghề công nghiệp, thủ công nghiệp ít ra cũng phải cần hàng trăm ngàn tỷ đồng. Chỉ tính riêng năm 1994, nhu cầu vốn cho nông nghiệp và nông thôn đã lên tới 15.000 tỷ đồng, nhưng trên thực tế mức đáp ứng chưa được bao nhiêu, khoảng 20%.

Từ khi có chỉ thị 202/CT của HĐBT cho phép Ngân hàng nông nghiệp tiến hành cho hộ nông dân vay vốn đến nay đã được 3 năm. Tính ra, toàn quốc đã có 5,1 triệu lượt hộ được vay. Với số vốn vay được của ngân hàng, nhiều hộ nông dân đã làm ăn khá, mua sắm máy móc, phát triển ngành nghề, thu hút lao động, tăng thu nhập cải thiện đời sống và thu hẹp tình trạng cho vay nặng lãi ở nông thôn.

Tuy nhiên, số hộ được vay vốn từ Ngân hàng nông nghiệp vẫn còn ít (chỉ khoảng gần 50%), lại thường tập trung vào những vùng kinh tế phát triển, có điều kiện giao lưu. Do đó có nhiều hộ vay được khá nhiều lần trong năm nhưng lại có hộ chưa vay được lần nào. Đó là chưa kể nhiều hộ chưa vay được vì không có vật thế chấp, thủ tục rườm rà. Chính vì lẽ đó ở một vài nơi đã xuất hiện "cò" chuyên lo thủ tục vay vốn của ngân hàng - một hiện tượng tiêu cực mới nảy sinh ở nông thôn. Mặt khác, số tiền vay ngắn hạn từ ngân hàng nhìn chung vẫn còn quá ít ỏi, ước chừng đáp ứng được 25-30% so với nhu cầu vay vốn của các hộ nông dân. Vì thế, sự hỗ trợ vốn của Ngân hàng nông nghiệp tuy có mang lại những kết quả khả quan nhưng thật sự chưa đủ mạnh để giúp nông dân mở rộng sản xuất, đẩy mạnh chuyên môn hóa và thâm canh hóa.

Trong điều kiện đất nước còn nghèo, ngân sách nhà nước có hạn và đầu tư cho nông nghiệp còn quá ít (hàng năm chỉ chiếm 13-15% trong tổng số vốn đầu tư cho các ngành), để phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, phải có những biện

pháp lớn thu hút vốn từ dân cư cho mặt trận nông nghiệp.

1. Trước hết, ngành ngân hàng còn có khả năng hỗ trợ vốn cho nông nghiệp nhiều hơn nếu tổ chức mạng lưới dịch vụ tiền tệ sâu rộng hơn tới các địa phương. Ngoài ngân hàng nông nghiệp và một số ngân hàng cổ phần đã thành lập ở các địa phương thiết nghĩ nhà nước nên cho phép thành lập thêm một vài ngân hàng thương mại cổ phần khác như ngân hàng thủy sản, ngân hàng lâm nghiệp mà trên thực tế đã có tiền đề để tạo ra một "nhóm nhà băng phát triển nông thôn". Các ngân hàng này với những phương thức hoạt động đa dạng và có thể huy động vốn từ mọi nguồn (kể cả trong và ngoài nước) để tập trung cho mặt trận nông nghiệp, vừa có điều kiện "ăn sâu bám rễ" trong đời sống nông thôn để phát triển đi lên cùng với nông dân.

2. Lâu nay vẫn có quan niệm rằng nông dân ta đa số là nghèo, lấy đâu ra tiền mà gửi vào các tổ chức tín dụng? Thực tế những năm qua cho thấy số hộ giàu mới nổi lên ở nông thôn không phải là ít. Làm ăn theo cơ chế đổi mới, không ít hộ đã dám bỏ ra hàng trăm triệu đồng, hàng trăm lượng vàng đầu tư cho sản xuất và dịch vụ nông nghiệp. Kết quả là "lãi mẹ đẻ lãi con", nhiều hộ ngoài của ăn còn có "của để". Nếu phần "của để" lại tiếp tục được huy động vào ngân hàng thì nó sẽ tạo ra được thêm bao lợi ích.

3. Tiếp tục phát triển hình thức quỹ tín dụng nhân dân. Về thực chất, đây cũng là dạng hình ngân hàng thương mại cổ phần nhưng có sự khác biệt về tính chất hoạt động, địa bàn hoạt động và mức tạo lập vốn ban đầu. Hình thức này đáp ứng được nhu cầu về vốn một cách kịp thời, tại chỗ, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm sử dụng đồng tiền ở nông thôn. Vì tổ chức quỹ tín dụng nhân dân có tính chất và quy mô hoạt động không quá phức tạp như ngân hàng thương mại cổ phần, nên coi đây là một trong những giải pháp tạo vốn thiết thực, hữu hiệu cho nông nghiệp trong đôi ba năm tới, khi mà các "nhà băng phát triển nông thôn"

còn chưa phát huy ngay được tác dụng mạnh mẽ của mình.

4. Nhà nước cần tạo mọi điều kiện thuận lợi để nông dân và cả dân cư ở các thành phố bỏ vốn vào phát triển sản xuất nông nghiệp bằng cách gấp rút ban hành luật thuế miễn lao động để sớm hình thành thị trường sức lao động ở nông thôn, luật bảo hộ tài sản công dân, luật thừa kế vv.. Bên cạnh đó, nhà nước cũng nên khuyến khích các ngân hàng và tổ chức tín dụng, các doanh nghiệp và tư nhân tăng cường bỏ vốn vào sản xuất nông nghiệp bằng chính sách thuế ưu đãi (giảm thuế doanh thu và thuế lợi tức cho ngân hàng phục vụ nông nghiệp, miễn thuế thời gian đầu cho doanh nghiệp nào đầu tư trực tiếp vào sản xuất nông nghiệp và cơ sở hạ tầng ở nông thôn). Riêng đối với chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp chế biến sau thu hoạch, nhà nước nên miễn thuế trong 2 năm đầu.

5. Để tạo thuận lợi cho các hộ nông dân có thể vay được vốn nhanh, ngân hàng nông nghiệp cần đơn giản hóa các thủ tục, rút ngắn thời gian thẩm định phương án sản xuất, duyệt vay vốn. Mặt khác, phải chú ý đến thời hạn cho vay cần tương ứng với chu kỳ sản xuất, tăng cường các hình thức tín chấp thay vì phải thế chấp thông qua các tổ chức đoàn thể như hội phụ nữ, đoàn thanh niên v.v.

Nên vận dụng triển khai rộng ở các địa phương chương trình liên tịch phối hợp hoạt động giữa hội nông dân và ngân hàng nông nghiệp như một vài nơi đã làm để nguồn vốn tín dụng trực tiếp đến tay người nông dân một cách nhanh chóng, chắc chắn và có hiệu quả.

Sản xuất nông nghiệp năm 1993 đã đạt kết quả tương đối khá với 24,5 triệu tấn lương thực (vượt mức kế hoạch năm 1995), trong đó xuất khẩu gạo là 1,7 triệu tấn. Chúng ta hoàn toàn có thể tin rằng trong những năm tới đây, sản xuất nông nghiệp sẽ còn đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn nữa nếu từng bước giải quyết được bài toán về vốn cho ngành sản xuất quan trọng này ♣

PHÁT TRIỂN KINH TẾ 11